| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 25/2018/HSST
Ngày: 09-02-2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lại Thị Đắc.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 353/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Thanh M (tên gọi khác: Mũi); giới tính: Nữ; sinh năm: 1987; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 526B/12 Đường G, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 11/12; con ông Huỳnh Hiếu Y và bà Võ Thị A; chồng: Trương Kim Q (ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 13/8/2017 được cho tại ngoại. (có mặt)

2. Trần Hữu S; giới tính: Nam; sinh săm: 1990; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 357/59/4B Đường G, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 92/7/9 Đường số 44 đường Đ, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 12/12; con ông Trần Hữu A và bà Huỳnh Thị Cẩm O; có vợ Nguyễn Thị Thùy U, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 22/9/2017 được cho tại ngoại. (có mặt)

3. Trần Cẩm H (tên gọi khác: Ty); giới tính: Nữ; sinh năm: 1988; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 357/59/4B Đường G,

Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 3/51/16 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 12/12; con ông Trần Hữu A và bà Huỳnh Thị Cẩm O; chồng Trần Quốc L (chưa đăng ký kết hôn); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến ngày 22/9/2017 được cho tại ngoại. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Nguyễn Thị Uỳ D; sinh năm: 1993; nơi cư trú: 92/7/9 đường số 44, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Chị Phạm Thị Y; sinh năm: 1982; nơi cư trú: 54 Đường số 11, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 23/11/2016, Công an Phường 5, Quận 8 tiến hành kiểm tra công tác đăng ký và quản lý cư trú tại chung cư GV, đường B, Phường V, Quận X thì phát hiện tại căn hộ Block A2 tầng 15 căn số 2 do Huỳnh Thị Cẩm U Uê của bà Phạm Thị Y có chứa các đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc. Tại thời điểm kiểm tra có Trần Hữu S và Nguyễn Thị Thùy D (vợ của S) cư ngụ nên Công an mời cả hai về trụ sở để làm rõ. Vật chứng U giữ gồm:

Số tiền 7.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6S của Nguyễn Thị Thùy D.

02 máy Fax hiệu Panasonic, 10 máy tính hiệu Casio màu đen, 01 Laptop hiệu HP màu đen, 01 máy in hiệu Canon LBP 2900 màu trắng xám, 08 cuộn giấy trắng.

01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, Imei: 012546003265723, Model: A1332, EMC 380B, FCC ID: BCG-E2380B, IC: 579C-E2380B, gắn sim số 01628.661.933.

01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, Imei: 012418007048382, Model: A1332, EMC 380A, FCC ID: BCG-E2380A, IC: 579C-E2380A.

01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, Imei: 013029009297403, Model: A1387, EMC 2430, FCC ID: BCG-E2430A, IC: 579C-E2380A, gắn sim số 01296979168.

01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, Imei: 013043005183343, Model: A1387, EMC 2430, FCC ID: BCG-E2430A, IC: 579C-E2380A.

01 điện thoại di động Iphone 4S màu đen, Imei: 01304003177848, Model: A1387, EMC 2430, FCC ID: BCG-E2430A, IC: 579C-E2380A, gắn sim số 01659574701.

01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, Imei: 013336007828505, gắn sim số 01279939368.

01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, Imei: 355899064823921, gắn sim số 0903877109.

01 máy tính bảng Ipad màu trắng, Imei: 012668005976998, sim 0915768832.

01 máy tính bảng Ipad màu trắng, Imei: 013215005071062.

01 máy tính bảng Ipad màu trắng, số Seri: DMQJTA2CF190.

01 máy tính bảng Ipad màu trắng, số Seri: DMPJWMREF191.

01 máy tính bảng Ipad màu trắng, số Seri: DMPJD16PDVGF.

01 thùng giấy chứa 83 tờ phơi đề do S và Huỳnh Thanh M ghi nhận qua Fax vào các ngày 18,19 và 22/11/2016.

Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ. Từ lời khai của S và Dương, qua truy xét Công an Quận 8 đã mời Huỳnh Thanh M (chị họ của S), Trần Cẩm H (chị ruột của S) về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Huỳnh Thanh M, Trần Cẩm H, Trần Hữu S khai nhận: Từ tháng 01/2016, Huỳnh Thị Cẩm U Uê căn hộ A2.15.02 chung cư GV, địa chỉ: đường B, Phường V, Quận X để làm nơi tính tiền phơi số đề. U Uê em họ là Huỳnh Thanh M, Trần Hữu S, Trần Cẩm H, Huỳnh Thanh O (em ruột M) và Đ (cháu dâu của U, không rõ lai lịch) đến căn hộ trên để kiểm tra, tính tiền các con số đề trên các tin nhắn chứa phơi đề và phơi đề trên giấy fax do U và những người ghi đề cho U gửi đến, sau đó thông báo lại tiền đề và tiền trúng cho U qua điện thoại di động. Thời gian làm việc từ 15 giờ đến 20 giờ hàng ngày. Hình thức chơi số đề theo kết quả xổ số của các tỉnh miền Nam (xổ số lúc 16 giờ 30 phút) và miền Bắc (xổ số lúc 18 giờ 30 phút). Đối với xổ số miền Nam: Trường hợp khách mua số đề mua 1.000 đồng/lô cho 02 con số đầu đuôi hoặc bao lô gồm 18 lô, nếu khách trúng, U chung cho khách 75.000 đồng/lô. Trường hợp khách mua số đề mua 1.000 đồng/lô gồm 03 con số đầu đuôi (xỉu chủ) gồm 2 lô hoặc bao lô gồm 17 lô, nếu khách trúng, U chung cho khách 650.000 đồng/lô. Trường hợp khách mua số đề mua 1.000 đồng/lô gồm 04 con số bao lô gồm 16 lô, nếu khách trúng, U chung cho khách 5.500.000 đồng/lô. Trường hợp khách mua 2 lô 2 con số đá với số tiền 1.000 đồng/lô/số, nếu khách trúng U chung cho khách 550.000 đồng/lô. Đối với xổ số miền Bắc: Trường hợp khách mua 1.000 đồng/lô cho 02 con số đầu đuôi gồm 05 lô hoặc bao lô gồm 27 lô, nếu khách trúng đề thì U chung cho khách 75.000 đồng/lô. Trường hợp khách mua 1.000 đồng/lô cho 03 con số đầu đuôi gồm 04 lô hoặc bao lô gồm 23 lô, nếu khách trúng đề thì U chung cho khách 650.000 đồng/lô. Trường hợp khách mua 1.000 đồng/lô cho 04 con số bao lô gồm 20 lô, nếu khách trúng đề thì U chung cho khách 5.500.000 đồng/lô. Trường hợp khách mua số đá gồm 02 số có 02 con số bao lô gồm 18 lô với số tiền 1.000 đồng/lô, nếu trúng thì U chung cho khách 550.000 đồng/lô. Việc tổ chức

đánh bạc được nêu trên diễn ra liên tục. Đến khoảng 10 giờ ngày 23/11/2016, Công an Phường 5, Quận 8 kiểm tra phát hiện như đã nêu trên. M, S, H khai nhận trong quá trình tính tiền trên các tờ phơi trên giấy Fax, các bị cáo có hỗ trợ lẫn nhau tính tiền.

Quá trình điều tra xác định:

Hành vi phạm tội của Huỳnh Thanh M: Từ tháng 02/2015, Huỳnh Thị Cẩm U đề nghị và được Huỳnh Thanh M đồng ý phụ giúp U tính tiền số đề. Hàng ngày M làm từ 15 giờ đến 20 giờ. Địa điểm làm việc tại một căn hộ chung cư GV (M không nhớ vị trí căn hộ). Đến tháng 01/2016, U chuyển địa điểm hoạt động sang căn hộ A2.15.02 chung cư GV. Tại đây, M sử dụng 02 điện thoại di động hiệu Iphone 4S, sim số: 01659574701 và Iphone 5, sim số: 01279939368 do U cung cấp để nhận tin nhắn có nội dung ghi số đề từ U, người phụ nữ ghi đề tên P (không rõ lai lịch) và người phụ nữ ghi đề tên V (không rõ lai lịch) gửi. Sau đó M tính tổng số tiền đề rồi báo kết quả cho U bằng cách nhắn tin.

Đối với Phân: Khoảng 16 giờ 10 phút (đối với xổ số miền Nam) và 18 giờ (đối với xổ số miền Bắc) hàng ngày, Phân gửi các phơi đề qua máy Fax do U giao cho M sử dụng. M nhận Fax rồi tính tổng tiền số đề trên các phơi. Trường hợp M không thấy rõ số trên giấy Fax, M sử dụng điện thoại Iphone 4S, sim số: 01659574701 gọi điện cho P biết, để P sử dụng Uê bao số 0936673613 (M đặt tên trong điện thoại là Phu613) gửi tin nhắn hình ảnh phơi đề qua ứng dụng Whatapps có các con số đề mà M nhìn trên Fax không rõ đến điện thoại Iphone 4S, sim số: 01659574701 của M. Khi có kết quả, M khoanh tròn các số trúng đề vào phơi và tính tiền trúng của khách. Sau đó M sử dụng điện thoại Iphone 4S, sim số: 01659574701 chụp hình phơi đề đã tính rồi gửi bằng tin nhắn đến số điện thoại 01233268288 cho U biết số tiền đề và số tiền trúng đề trên phơi của Phân thông qua ứng dụng Whatapps.

Đối với V: Khoảng 15 giờ hằng ngày, V sử dụng các Uê bao số: 0974491058; 0968216063 và 0963773856 gửi tin nhắn có các con số đề đến điện thoại Iphone 5, sim số: 01279939368 để M xem và tính tiền đề. Khi có kết quả xổ số, M tính tiền trúng đề của khách. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, V Fax tời phơi đề cho M. M kiểm tra các tờ phơi đề trên giấy Fax với số đề trong tin nhắn cho V gửi trước khi xổ số. Nếu trùng khớp thì M tính tiền đề rồi nhắn tin thông báo tổng tiền đề và tiền trúng đề trên các tờ phơi của V cho U.

Ngoài ra, khoảng 16 giờ 30 phút hằng ngày, U sử dụng Uê bao số 01233163060 gửi nội dung số đề qua ứng dụng Whatapps vào điện thoại Iphone 4S, sim số 01659574701 để M kiểm tra, tính tiền. Sau đó M sử dụng điện thoại Iphone 4S, sim số 01659574701 gửi kết quả tính tiền số đề qua ứng dụng Whatapps đến số điện thoại 01233268288 của U.

M khai nhận quá trình phạm tội M được U trả công mỗi tháng 3.000.000 đồng, M U lợi bất chính 75.000.000 đồng đã tiêu xài hết.

Hành vi phạm tội của Trần Hữu S: Từ tháng 01/2016, Huỳnh Thị Cẩm U đề nghị và được S đồng ý phụ giúp U tính tiền số đề. S làm và ở luôn tại căn hộ A2.15.02 chung cư GV, địa chỉ: đường B, Phường V, Quận X. S được U cung cấp 01 Ipad, Imei: 012668005976998, sim 0915768832 để nhận tin nhắn từ U, 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, Imei: 012418007048382 và 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, Imei: 013043005183343 để trao đổi, liên lạc với U. Ngoài ra, S còn sử dụng điện thoại Iphone 6, sim số 0903877109 để nhận tin nhắn cho U.

Hàng ngày, khoảng 16giờ 40 phút (đối với xổ số miền Nam) và 18 giờ 40 phút (đối với xổ số miền Bắc), U gửi các phơi đề của R cho S qua ứng dụng Whatapps vào Iphone 6, sim số 0903877109 của S. Riêng R sẽ Fax các tờ giấy phơi đề do U gửi qua ứng dụng Whatapps cho S. Nếu trùng khớp thì S tính tiền trên phơi giấy Fax, và tính tiền khách trúng đề sau khi có kết quả xổ số bằng cách khoanh vòng bằng viết đỏ các số trúng. Nếu có số đề không trùng khớp trong tin nhắn do U gửi so với số đề trên giấy Fax do R gửi Fax thì S gọi điện thoại cho R để yêu cầu R chỉnh sửa. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, R gửi S tờ giấy Fax tính tiền phơi, tiền ăn Ua trong ngày để kiểm tra. Nếu phù hợp với các tờ Fax trước đó thì S chụp hình tờ giấy tính tiền trên và gửi tin nhắn hình ảnh cho U.

Ngoài ra, S còn nhận tin nhắn chứa phơi đề của người tên C (không rõ lai lịch) do Q (bạn trai của U) gửi. Sau đó S chép các con số đề trong các tin nhắn này ra giấy rồi chuyển cho Đ tính tiền thắng Ua trong ngày. Sau đó Đ đưa lại cho S kiểm tra. Nếu chính xác thì S chụp hình tờ giấy tính tiền và gửi cho Thắng.

S khai nhận quá trình phạm tội S được U trả công mỗi tháng 7.000.000 đồng, hưởng lợi 70.000.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Hành vi phạm tội của Trần Cẩm H: Từ tháng 02/2016, Huỳnh Thị Cẩm U đề nghị và được H đồng ý phụ giúp U tính tiền số đề. Hàng ngày từ khoảng 16 giờ 30 H đến căn hộ A2.15.02 chung cư GV để tính tiền đề giúp U. Đến khoảng 16 giờ 40 (đối với xổ số miền Nam) và 18 giờ 40 (đối với xổ số miền Bắc), U nhận tin nhắn hình ảnh các phơi đề do người ghi đề tên M (không rõ lai lịch) gửi bằng số điện thoại 01697510150, Sau đó U gửi lại hình ảnh các phơi đề qua ứng dụng Viber đến điện thoại Iphone 4 màu đen sim số 01628661933 do U cung cấp cho H. H kết nối điện thoại Iphone 4, sim số 01628661933 vào laptop HP để trích xuất hình ảnh phơi đề ra rồi in ra tờ giấy A4. H tính tiền phơi đề trên tờ giấy A4 vừa in và khoanh tròn các số trúng trên các tờ phơi. Sau khi tính xong H chụp hình các tờ phơi đã tính rồi gửi qua ứng dụng Viber cho U. H khai nhận được U trả công 3.000.000 đồng/tháng. Quá trình phạm tội H U lợi bất chính 27.000.000 đồng, tiêu xài hết. H có phụ giúp M kiểm tra trên các phơi đề M đã nhận.

Ngày 13/7/2017 Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên 83 tờ phơi đề nhận qua Fax. Ngày 06/9/2017 Phòng Kỹ Uật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 1075/KLGĐ-TT, kết luận:

- Chữ viết (chữ số) viết bằng mực xanh và mực đỏ trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A9, A10 (trừ chữ số 1052, 1426, 72), A11 (trừ chữ số 504) so với chữ viết (chữ số) của Trần Hữu S trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người viết ra.

- Chữ viết (chữ số) viết bằng mực xanh và mực đỏ trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A12 đến A35, A36 (trừ chữ số 1027), A37 (trừ chữ số 2940,250,2548), A38 (trừ chữ số 300, 8417), A39 (trừ chữ số 3061), A40 (trừ chữ số 4080, 1275), A41 (trừ chữ số 1500,13692), A42 (trừ chữ số 19825, 25921, 23328), A43 (trừ chữ số 11025, 10327), A44 (trừ chữ số 360,149,2943), A45 (trừ chữ số 6750, 2128), A46 (trừ chữ số 8975, 11986), A47 (trừ chữ số 650,869), A48 (trừ chữ số 2975, 3800), A49 (trừ chữ số 2900, 10781, 134, 10915), A50 (trừ chữ số 130, 720), A51 (trừ chữ số 1905,3072), A52 (trừ chữ số 325, 946), A53 (trừ chữ số 375, 10872), A54 (trừ chữ số 1950, 8464), A55 (trừ chữ số 650, 1030), A56 (trừ chữ số 5140), A57 (trừ chữ số 3750,3252), A58 (trừ chữ số 750,1557, 650, 907), A59 (chữ số 13-50-50, 62-50-50), A65 (chữ số 3666), A67 so với chữ viết (chữ số) của Huỳnh Thanh M trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 do cùng một người viết ra.

- Chữ viết (chữ số) viết bằng mực xanh và mực đỏ trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A10 (chữ số 1052, 1426, 72), A11 (chữ số 504), A36 (chữ số 1027), A37 (chữ số 2940,250,2548), A38 (chữ số 300, 8417), A39 (chữ số 3061), A40 (chữ số 4080, 1275), A41 (chữ số 1500,13692), A42 (chữ số 19825, 25921, 23328), A43 (chữ số 11025, 10327), A44 (chữ số 360,149,2943), A45 (chữ số 6750, 2128), A46 (chữ số 8975, 11986), A47 (chữ số 650,869), A48 (chữ số 2975, 3800), A49 (chữ số 2900, 10781, 134, 10915), A50 (chữ số 130, 720), A51 (chữ số 1905,3072), A52 (chữ số 325, 946), A53 (chữ số 375, 10872), A54 (chữ số 1950, 8464), A55 (chữ số 650, 1030), A56 (chữ số 5140), A57 (chữ số 3750,3252), A58 (chữ số 750,1557, 650, 907), A60 (chữ số 40415, 20207, 650), A61 (chữ số 3750, 4394, 2197), A75 (chữ số 25577, 12788, 325) so với chữ viết (chữ số) của Trần Cẩm H trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3 do cùng một người viết ra.

- Chữ viết (chữ số) viết bằng mực xanh và mực đỏ trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A59 (chữ số 47500, 20952), A60 (trừ chữ số 40415, 20207, 650), A61 (trừ chữ số 3750, 4394, 2197), A62, A63, A64, A65 (trừ chữ số 3666), A66, từ A68 đến A74, A75 (trừ chữ số 25577, 12788, 325) so với chữ viết (chữ số) trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 không do cùng một người viết ra.

- Không tiến hành giám định tài liệu cần giám định ký hiệu từ A76 đến A83 do không có chữ viết (chữ số) viết bằng mực xanh và mực đỏ.

Qua kiểm tra các điện thoại U giữ và 83 tờ phơi nhận qua Fax, xác định:

14 tờ Huỳnh Thanh M nhận vào ngày 18/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc là 239.792.100 đồng.

14 tờ Huỳnh Thanh M nhận vào ngày 19/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc là: 222.079.900 đồng.

36 tờ Huỳnh Thanh M nhận vào ngày 22/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc là: 830.152.400 đồng. Ngày 22/11/2016, M sử dụng điện thoại Iphone 4S, sim số 01659574701 và Iphone 5, sim số 01279939368 để nhận tin nhắn và hình ảnh phơi đề. Trong đó, số tiền đánh bạc thể hiện trên điện thoại Iphone 4S là 22.914.000 đồng. Các con số đề trong điện thoại Iphone 4S không trùng với các con số trên 36 tờ phơi đề ngày 22/11/2016. Các con số đề trong điện thoại Iphone 5 đều có trong 09 tờ phơi đề tại 36 tờ phơi đề do M nhận vào ngày 22/11/2016. Vậy số tiền đánh bạc do M nhận vào ngày 22/11/2016 thể hiện tại 36 tờ phơi đề và tin nhắn trong điện thoại Iphone 4S, sim: 01659574701 là: 853.066.400 đồng.

Trần Hữu S sử dụng điện thoại Iphone 6, sim: 0903877109 và Ipad 2, sim: 0915768832 để nhận tin nhắn và hình ảnh phơi đề vào ngày 22/11/2016 với tổng số tiền đánh bạc là 841.893.500 đồng.

Trong 19 tờ phơi đề S nhận qua Fax, xác định: 12 tờ S nhận vào ngày 18/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc: 139.476.000 đồng, 07 tờ S nhận vào ngày 19/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc: 55.842.000 đồng.

Trần Cẩm H sử dụng điện thoại Iphone 4, sim: 01628661933 để nhận tin nhắn hình ảnh phơi đề vào ngày 22/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc là 183.148.000 đồng.

Huỳnh Thanh O sử dụng Ipad màu trắng, Imei: 013215005071062 để nhận tin nhắn số đề ngày 22/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc: 82.633.000 đồng.

Đ sử dụng điện thoại iphone 4S màu trắng, sim: 01296979168 để nhận tin nhắn số đề vào ngày 22/11/2016 thể hiện số tiền đánh bạc: 175.368.500 đồng.

Huỳnh Thị Cẩm U và Huỳnh Thanh O hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Công an Quận 8 ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và truy nã đối với U và Thảo.

Q hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra thông báo truy tìm, khi nào phát hiện làm rõ sẽ xử lý sau .

Phạm Thị Y là chủ căn hộ A2.15.02 chung cư GV, số đường B, Phường V, Quận X, không biết việc U Uê nhà dùng vào việc tổ chức đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 338/CT-VKS ngày 13/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Huỳnh Thanh M, Trần Hữu S, Trần Cẩm H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày luận tội như sau: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà thì ngoài lời khai của các bị cáo, không có chứng cứ nào khác để xác định số tiền U lợi bất chính của các bị cáo khai là đúng, chỉ có thể căn cứ vào các tờ phơi đề và tin nhắn trong điện

thoại để xác định số tiền đánh bạc là trên 20.000.000 đồng nên áp dụng Điều 319 Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 rút một phần quyết định truy tố, truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" từ theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) sang theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Huỳnh Thanh M, Trần Hữu S, Trần Cẩm H từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, áp dung thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm theo khoản 1 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Đối với nhựng vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội thì tiếp tục tạm giữ để phục cho công tác điều tra, làm rõ hành vi của Huỳnh Thị Cẩm U, Huỳnh Thanh O.

Đối với những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội thì trả lại cho chủ sở hữu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy các bị cáo Huỳnh Thanh M, Trần Hữu S và Trần Cẩm H đã có hành vi giúp Huỳnh Thị Cẩm U nhận các tin nhắn số đề, các tờ phơi đề của những người ghi đề. Sau đó, kiểm tra, đối chiếu với kết quả sổ xố, tính tiền thắng Ua rồi báo lại cho U để U tính tiến với những người ghi đề. Như vậy, các bị cáo đã có hành vi giúp sức cho U tổ chức đánh bạc. M, S và H khai nhận được U trả công hàng tháng và số tiền U lợi của M, S là trên 50.000.000 đồng, H là 27.000.000 đồng. Xét thấy, việc trả lương là do U trả, các bị cáo không biết mức lương của nhau nên ngoài lời khai của các bị cáo thì không có chứng cứ nào khác để xác định các bị cáo U lợi số tiền bất chính nêu trên. Căn cứ vào các tờ phơi đề và tin nhắn U được trong các điện thoại của mỗi bị cáo thì có cơ sở xác định số tiền đánh bạc của những người ghi đề gửi cho mỗi bị cáo là trên 20.000.000 đồng. Theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân

Tối cao thì hành vi của các bị cáo là tổ chức đánh bạc với quy mô lớn. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Kiểm sát viên tham gia phiên tòa rút một phần quyết định truy tố, truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" từ theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) sang theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, các bi cáo chỉ là người giúp sức cho Huỳnh Thị Cẩm U.

[4] Xét thấy, các bị cáo có nhân tốt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), hành vi của các bị cáo là giữ vai trò thứ yếu chỉ nhận tin nhắn, kiểm tra kết quả rồi gửi lại cho U, các bị cáo không được U chia số tiền U lợi bất chính mà U có được, hiện tại các bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo M, S có nuôi con dưới 06 tuổi nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có U lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng theo khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[7] Đối với Huỳnh Thị Cẩm U là chủ mưu thực hiện tội phạm và Huỳnh Thanh O là đồng phạm giúp sức cho U hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương, Công an Quận 8 ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và truy nã đối với U và Thảo khi nào bắt được sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[8] Đối với Q hiện vắng mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra thông báo truy tìm, khi nào phát hiện làm rõ sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[9] Đối với Nguyễn Thị Thùy D (là vợ của Trần Hữu S), không liên quan đến hành vi phạm tội nên không đề cập giải quyết.

[10] Đối với Đ, V, Phân, R, C do không xác định được lai lịch, không có cơ sở để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[11] Đối với Phạm Thị Y là chủ căn hộ A2.15.02 chung cư GV, số đường B, Phường V, Quận X, không biết việc U Uê nhà dùng vào việc tổ chức đánh bạc, không có cơ sở xử lý nên không đề cập giải quyết.

[12] Về vật chứng vụ án:

[12.1] Ngày 11/9/2017 Công an Quận 8 đã lập biên bản trả lại cho Nguyễn Thị Thùy D số tiền 7.500.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6S nên không đề cập giải quyết.

[12.2] 83 tờ phơi đề được lưu trong hồ sơ nên không đề cập giải quyết.

[12.3] 02 máy Fax hiệu Panasonic màu đen; 10 máy tính hiệu Casio màu đen 01 Laptop hiệu HP màu đen; 01 máy in hiệu Canon LBP 2900 màu trắng xám; 02 điện thoại di động Iphone 4 màu đen; 02 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 4S màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng; 02 máy tính bảng Ipad màu trắng: 01 chiếc có Imei: 012668005976998 và 01 chiếc có Imei: 013215005071062 là công cụ, phương tiện các bị cáo và Huỳnh Thị Cẩm U, Huỳnh Thanh O dùng làm phương tiện phạm tội nên tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công Quận 8 tạm giữ để phục vụ công tác điều tra làm rõ hành vi của U, Thảo.

[12.4] 01 thùng giấy rỗng; 08 cuộn giấy trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch U, tiêu huỷ theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12.5] 03 máy tính bảng Ipad màu trắng: 01 chiếc có số seri: DMQJTA2CF190, 01 chiếc có số seri: DMPJWMRFF191 và 01 chiếc có số seri: DMPJD16PDVGF là của Trần Hữu S không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho S theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức U, miễn, giảm, U, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thanh M, Trần Hữu S, Trần Cẩm H phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 249, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53, các khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trần Cẩm H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh M nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng, bị cáo Trần Hữu S nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng, bị cáo Trần Cẩm H nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch U, nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Trần Hữu S: 01 (một) máy tính bảng Ipad màu trắng, số seri: DMQJTA2CF190; 01 (một) máy tính bảng Ipad màu trắng, số seri: DMPJWMRFF191; 01 (một) máy tính bảng Ipad màu trắng, số seri: DMPJD16PDVGF.

Tịch U, tiêu huỷ: 01 (một) thùng giấy rỗng, 08 (tám) cuộn giấy trắng.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra làm rõ hành vi của Huỳnh Thị Cẩm U, Huỳnh Thanh O các vật chứng sau:

02 (hai) máy Fax hiệu Panasonic màu đen.

10 (mười) máy tính hiệu Casio màu đen.

01 (một) Laptop hiệu HP màu đen.

01 (một) máy in hiệu Canon LBP 2900 màu trắng xám.

01 (một) điện thoại di động Iphone 4 màu đen, Imei: 012546003265723, Model: A1332, EMC 380B, FCC ID: BCG-E2380B, IC: 579C-E2380B.

01 (một) điện thoại di động Iphone 4 màu đen, Imei: 012418007048382, Model: A1332, EMC 380A, FCC ID: BCG-E2380A, IC: 579C-E2380A.

01 (một) điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, Imei: 013029009297403, Model: A1387, EMC 2430, FCC ID: BCG-E2430A, IC: 579C-E2380A.

01 (một) điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, Imei: 013043005183343, Model: A1387, EMC 2430, FCC ID: BCG-E2430A, IC: 579C-E2380A.

01 (một) điện thoại di động Iphone 4S màu đen, Imei: 01304003177848, Model: A1387, EMC 2430, FCC ID: BCG-E2430A, IC: 579C-E2380A.

01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, Imei: 013336007828505.

01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, Imei: 355899064823921.

01 (một) máy tính bảng Ipad màu trắng, Imei: 012668005976998.

01 (một) máy tính bảng Ipad màu trắng, Imei: 013215005071062, màn hình bị vỡ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 231/PNK ngày 12/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức U, miễn, giảm, U, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

***Nơi nhận:***
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (22)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Bá Hiệp**